

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 148 /2021/HSST

Ngày 15/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Vân

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Minh

Bà Đỗ Thị Vân Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hoàng Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 150/2021/TLST-HS ngày 19/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/QĐXXST-HS ngày 29/11 /2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Công N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 04/8/1980 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Đội 6, xã T.V, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957 và con bà Phùng Thị H1, sinh năm 1962; Hiện đều ở xã T.V, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Ánh M, sinh năm 1981; Con: 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2018. Hiện đều ở xã T.V, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/9/2021 đến ngày 16/9/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

2. Họ và tên: **Nguyễn Huy H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 23/6/1984 tại Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Khu 14, thị trấn H.S, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Mạnh C (Đã chết) và con bà Đào Thị B, sinh năm 1956; Vợ: Dương Thị L, sinh năm 1985 và 01 con sinh năm 2008; Hiện đều ở thị trấn H.S, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Trong gia đình bị cáo là con một; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 113/HSST ngày 18/7/2013 của TAND TP. Việt Trì xử phạt 33 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/6/2015, nộp án phí ngày 18/7/2013 và Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 14/4/2010 Chủ tịch UBND huyện Lâm Thao đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Ngày 05/5/2012 H đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/9/2021 đến ngày 16/9/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị Nguyễn Thị Ánh M, sinh năm 1984, HKTT: Đội 6, xã T.V, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 40 ngày 10/9/2021, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Việt Trì đang làm nhiệm vụ tại tổ 20, Lang Đài, phường Bạch Hạc, Việt Trì, Phú Thọ phát hiện bắt quả tang đối với Nguyễn Công N và Nguyễn Huy H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: Vật chứng, tài sản thu giữ của Nguyễn Công N: 01 (một) gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng, N khai nhận đây là gói ma túy heroine của N để sử dụng cho bản thân được niêm phong vào một bì giấy dán kín đánh số 01. 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade đã cũ, biển kiểm soát 88D1-071.xx, số khung: RLHJF2703BY105xxx, số máy: JF27E0859xxx, trong cốp xe không có tài sản gì. 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đã cũ, số imei: 353408/04/693706/4 kèm sim số 0962022xxx.

Vật chứng, tài sản thu giữ của Nguyễn Huy H: 01 (một) gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, H khai nhận đây là gói ma túy heroine của H để sử dụng cho bản thân được niêm phong vào một bì giấy dán kín đánh số 02. 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ, số imei: 355777100209xxx kèm sim số 0329126xxx. 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen đã cũ, số imei: 862942052715xxx kèm sim số 0966369xxx.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong đối với vật chứng trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 292 ngày 10/9/2021 đối với chất bột cục màu trắng chứa trong 02 (hai) gói giấy thu giữ của N và H. Tại bản Kết luận giám định số 1076/KLGD ngày 13/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“- Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ, được niêm phong dán kín trong bì giấy số 01 (vật chứng thu giữ của Nguyễn Công N) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,125 gam.

- Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, được niêm phong dán kín trong bì giấy số 02 (vật

chứng thu giữ của Nguyễn Huy H) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,107 gam.

*Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. ”

Ngày 11/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an TP Việt Trì đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Công N, quá trình khám xét cơ quan điều tra không thu giữ gì.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ của N và H khi bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 10/9/2021, H gọi điện thoại từ số 0966369xxx đến số điện thoại 0962022xxx của N rủ N góp tiền cùng đi mua ma túy về để sử dụng, N đồng ý và hẹn gặp H ở khu vực gần đài truyền hình thuộc xã Trung Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tại đây, H đưa cho N 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), sau đó N chở H bằng xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade, BKS: 88D1-071.xx sang khu vực bờ hồ thuộc thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Đến nơi, N bảo H xuống xe đứng chờ còn N một mình tìm và mua được 01 gói ma túy heroine được gói bằng giấy hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ của một người chỉ biết tên là Quân, khoảng 25 tuổi với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). N cầm gói ma túy vừa mua được rồi cùng H đi về. Trên đường về cả hai rẽ vào bãi đất trống vắng người thuộc địa phận tỉnh Vĩnh Phúc, N mở gói ma túy mua được như nêu trên ra tách lấy một phần ma túy để cả hai cùng sử dụng, phần còn lại N tách làm hai phần, một phần N gói lại như cũ rồi cất vào cốp xe của N, một phần đưa cho H, H đã gói vào một gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng rồi cất vào trong người. Sau đó N và H đi về khi đi về đến khu vực nghĩa trang thuộc phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì bị cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng trên cùng một số đồ vật khác.

Ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt quả tang đã nêu trên, tại Cơ quan điều tra Nguyễn Công N còn khai nhận trước đó đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Huy H một lần, cụ thể như sau: Khoảng 14 giờ ngày 09/9/2021, H gọi điện thoại từ số 0966369xxx đến số điện thoại 0962022xxx của N nói với N nếu có ma túy sử dụng thì bán lại cho H một ít. N đồng ý hẹn gặp H tại khu vực công ty CMC thuộc khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. N đi xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade, BKS: 88D1-071.xx một mình đi đến ngã tư đèn xanh, đèn đỏ thuộc địa phận thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc gặp một người nam thanh niên khoảng 30 tuổi không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể mua được 01 gói ma túy heroin với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). N đi đến một bãi đất trống thuộc địa phận tỉnh Vĩnh Phúc mở gói ma túy ra sử dụng một phần, gói phần còn lại như cũ rồi mang về điểm hẹn gặp và bán gói ma túy còn lại cho H với giá 140.000đ (Một trăm bốn mươi nghìn đồng) vào hồi 18 giờ cùng ngày, số tiền bán ma túy mà có N đã tiêu sài cá nhân hết. Gói ma túy này H đã sử dụng hết.

Tại bản cáo trạng số: 150/CT-VKSTPVT ngày 18/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì để xét xử bị cáo Nguyễn Công N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và

tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Truy tố bị cáo Nguyễn Huy H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử bà Đào Thị Bình (mẹ đẻ bị cáo H) có cung cấp cho Tòa án 01 giấy tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Công N và Nguyễn Huy H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Sau khi phát biểu quan điểm luận tội, đại diện VKSND thành phố Việt Trì đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Công N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Nguyễn Huy H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Khoản 1 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm a, khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Công N.

Xử phạt: Nguyễn Công N từ 18 (Mười tám) đến 21 (Hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 30 (Ba mươi) đến 32 (Ba mươi hai) tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 48 (Bốn mươi tám) đến 53 (Năm mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 10/9/2021.

Áp dụng: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Huy H.

Xử phạt: Nguyễn Huy H từ 21 (Hai mươi một) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 10/9/2021.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo N. Đối với bị cáo H, tịch thu của H 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ, số imei: 355777100209xxx.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; điểm a, c khoản 2, điểm b, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong có số 1076/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, hoàn trả mẫu vật sau giám định là 0,065 gam và 0,032 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bao gói gửi đến giám định.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Ánh M 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade đã cũ, biển kiểm soát 88D1, số khung RLHJF2703BY105xxx, số máy: JF27E0859xxx.

Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số 0962022xxx thu giữ của Nguyễn Công N và 02 sim điện thoại 0966369xxx, 0329126xxx trong 02 chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo H.

Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã cũ thu giữ của Nguyễn Công N và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã cũ thu giữ của Nguyễn Huy H.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Công N số tiền 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng) do bán ma túy cho bị cáo H.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra - Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo: Xét lời khai nhận của các bị cáo Nguyễn Công N và Nguyễn Huy H tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định và lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 18 giờ 40 phút ngày 10/9/2021, tại tổ 20, phố Lang Đài, phường Bạch Hạc, Việt Trì, Phú Thọ, Nguyễn Công N có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,125gam ma túy Hêrôine và Nguyễn Huy H có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,107 gam ma túy Hêrôine nhằm mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an thành phố Việt Trì bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài ra, hồi 18 giờ ngày 09/9/2021 tại khu vực Công ty CMC thuộc khu công nghiệp T.V, xã T.V, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Công N đã bán trái phép 01 gói ma túy Hêrôine cho Nguyễn Huy H thu được 140.000đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng), số ma túy này H đã sử dụng hết. Hành vi phạm tội của Nguyễn Công N và Nguyễn Huy H đã bị phát hiện, thu giữ đầy đủ vật chứng.

Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Công Nghĩa phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Nguyễn Huy H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 . Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự,

thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo N thường xuyên sử dụng ma túy và muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân và mua ma túy để bán cho bị cáo H, còn đối với bị cáo H mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Vì vậy các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên các bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Công N chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo đã tự nguyện khai báo hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Huy H nên có thể xem xét đối với bị cáo về 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo Nguyễn Huy H có nhân thân xấu: Tại bản án số 113/HSST ngày 18/7/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt 33 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị cáo đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích. Ngoài ra theo Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 14/4/2010 của Chủ tịch UBND huyện Lâm Thao bị cáo thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng đến ngày 05/5/2012 bị cáo đã chấp hành xong nhưng không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội điều đó cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Quá trình chuẩn bị xét xử bà Đào Thị Bình (mẹ đẻ bị cáo H) cung cấp cho Tòa án 01 giấy tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất xác định mẹ đẻ bị cáo là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải xử phạt các bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do các bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tại phiên tòa phù hợp với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo N không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N. Đối với bị cáo H có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, số imei: 355777100209xxx là tài sản

riêng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 tịch thu chiếc điện thoại trên để sung ngân sách nhà nước đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 02 bì niêm phong có số 1076/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Bì số 01 (vật chứng thu giữ của Nguyễn Công N), hoàn trả lại mẫu vật sau giám định là 0,065 gam chất bột cục màu trắng. Bì số 02 (vật chứng thu giữ của Nguyễn Huy H), hoàn trả lại mẫu vật sau giám định là 0,032 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade đã cũ, biển kiểm soát 88D1, số khung RLHJF2703BY105xxx, số máy: JF27E0859xxx, trong cốp xe không có tài sản gì. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung vợ chồng N, việc N lấy xe đi mua ma túy chị Nguyễn Thị Ánh M không biết nên cần trả lại cho chị M tài sản trên.

Đối với 01 sim điện thoại 0962022xxx trong chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo N, 02 sim điện thoại 0966369xxx, 0329126xxx trong 02 chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo H là những vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đã cũ, số imei: 353408/04/693706/4 đã thu giữ của bị cáo N và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen đã cũ, số imei: 862942052715xxx đã thu giữ của bị cáo H là 02 chiếc điện thoại mà bị cáo N và bị cáo H đã dùng để liên lạc mua bán ma túy với nhau, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 140.000đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng) bị cáo N đã bán ma túy cho bị cáo H và đã chi tiêu cá nhân hết do vậy cần truy thu của bị cáo N số tiền này để nộp vào ngân sách nhà nước.

[7]. Những vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên Quân đã bán ma túy cho N ngày 10/9/2021 và người đàn ông khoảng 30 tuổi đã bán ma túy cho N ngày 09/9/2021 do N không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của N nên không có căn cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra làm tra làm rõ là phù hợp pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của N và H ở tỉnh Vĩnh Phúc các bị cáo không xác định được địa điểm cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H ở địa phận Lâm Thao, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì chuyển Công an huyện Lâm Thao để xử lý là phù hợp.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249 và Khoản 1 Điều 251, Điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điểm a, khoản 1 Điều 55 Bộ Luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Công N.

Căn cứ: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Huy H.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Công N 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 10/9/2021.

Xử phạt: Nguyễn Huy H 21 (Hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 10/9/2021.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo N. Tịch thu của bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ, số imei: 355777100209xxx.

2. Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ: Điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong có số 1076/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Bì số 01 (vật chứng thu giữ của Nguyễn Công N), hoàn trả lại mẫu vật sau giám định là 0,065 gam chất bột cục màu trắng. Bì số 02 (vật chứng thu giữ của Nguyễn Huy H), hoàn trả lại mẫu vật sau giám định là 0,032 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi giám định.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Ánh M 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade đã cũ, biển kiểm soát 88D1, số khung RLHJF2703BY105xxx, số máy: JF27E0859xxx, trong cốp xe không có tài sản gì.

Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số 0962022xxx thu giữ của Nguyễn Công N và 02 sim điện thoại 0966369xxx, 0329126xxx trong 02 chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo H.

Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã cũ, số imei: 353408/04/693706/4 thu giữ của Nguyễn Công N và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã cũ, số imei: 862942052715xxx thu giữ của Nguyễn Huy H.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Công N số tiền 140.000đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng) do bán ma túy cho bị cáo H.

Vật chứng là đồ vật đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra □ Công an thành phố Việt Trì bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/11/2021.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc các bị cáo Nguyễn Công N và Nguyễn Huy H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP + tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA TP;
- Cơ quan THAHS CA TP;
- THAHS; Chi cục THADS;
- Các bị cáo;
- Trại giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã T.V;
- UBND TT. H.S, Lâm Thao;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Cẩm Vân